

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MẪU QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu: 27/06/2011.

Địa điểm Chỉ tiêu	Nhon Bình (Cầu số 5)	Nhon Hội (Khe cũi)	Phước Thuận (Cổng Nhân Ân)	Phước Hòa (Cổng Tân Đề)	Cát Khánh (Cửa Đề Gi)	Mỹ Chánh (Trung Xuân)	Mỹ Thành (Vĩnh Lợi)	Mỹ An (Bờ biển)	Hoài Mỹ (Cầu Hoài Hải)	Tam Quan Bắc (Trường Xuân)	Ngưỡng thích hợp cho tôm
Nhiệt độ (0c)	31	30	30	31	29	28	28	28	29	28	20 - 30
pH	8,3	7,0	8,0	8,9	8,0	7,7	7,8	7,9	8,4	8,0	7,5 - 8,5
Độ mặn (‰)	15	13	26	6	31	34	28	35	11	24	10 - 25
Độ kiềm (mg/l)	78	88,4	78	98,8	93,6	62,4	57,2	78	83,2	88,4	80 - 120
COD (mg/l)	3,2	1,6	3,2	4,8	6,4	6,4	6,4	1,6	3,2	6,4	≤ 6,8
NH ₃ (mg/l)	0,05	0,15	0,15	0,1	0,3	0,21	0,05	0,05	0,25	0,17	≤ 0,1
NO ₃ ⁻ (mg/l)	0,3	0,2	0,1	0,2	0,1	0,3	0,2	0,2	0,3	0,1	≤ 1
NO ₂ ⁻ (mg/l)	0,011	0,004	0,004	0,007	0,008	0,004	0,01	0,003	0,076	0,007	≤ 0,1
PO ₄ (mg/l)	0,06	0,42	4,93	0,11	0,06	2,97	0,43	0,01	4,55	0,63	≤ 1
Vibrio (Kl/ml)	0,9.10 ³	0,95.10 ³	1,4.10 ³	0,8.10 ³	0,01.10 ³	1,7.10 ³	0,8.10 ³	1,5.10 ³	1,1. 10 ³	1,4.10 ³	≤ 1.10 ³

I. Chất lượng môi trường nước tại các điểm quan trắc:

- Thông số nhiệt độ: dao động từ 28⁰C- 31⁰C (từ 6 – 9 giờ sáng), vượt ngưỡng tại Nhon Bình, Phước Hòa.
- Thông số pH: Dưới ngưỡng tại Nhon Hội, vượt ngưỡng tại Phước Hòa, các điểm còn lại nằm trong ngưỡng thích hợp.
- Thông số độ mặn: Dao động từ 6‰ – 35‰, cao tại Cát Khánh; Mỹ An, Mỹ Chánh; Mỹ Thành, thấp tại Phước Hòa.
- Thông số độ kiềm: Dưới ngưỡng tại Nhon Bình, Phước Thuận, Mỹ An, Mỹ Chánh; Mỹ Thành; các điểm còn lại nằm trong ngưỡng thích hợp.
- Thông số COD: Tất cả các điểm đều nằm trong ngưỡng thích hợp.
- Thông số NH₃: Các điểm dao động vượt ngưỡng từ 0,15 - 0,3 mg/l, gồm: Nhon Hội; Phước Thuận; Cát Khánh; Mỹ Chánh, Hoài Mỹ, Tam Quan Bắc. Các điểm còn lại trong ngưỡng.
- Thông số NO₃: Tất cả các điểm đều nằm trong ngưỡng thích hợp.
- Thông số NO₂: Tất cả các điểm đều nằm trong ngưỡng thích hợp.
- Thông số PO₄: Chỉ số vượt ngưỡng tại Phước Thuận; Mỹ Chánh; Hoài Mỹ; các điểm còn lại nằm trong ngưỡng thích hợp.
- Thông số Vibrio: phù hợp Nhon Bình, Nhon Hội, Phước Hòa, Cát Khánh, Mỹ Thành, các điểm còn lại vượt ngưỡng.
 - Tảo có lợi: Nhon Bình, Hoài Mỹ (Leptocylindrus++++), Cát Khánh (Skeletonema+++), Mỹ Chánh(Leptocylindrus++++, Skeletonema++++), Mỹ Thành (Chaetoceros+++).
 - Tảo không có lợi: (Navicula+++), Nhon Hội (Favella++++, Ceratium++++, Noctricula++++), Phước Thuận (Anabaena+++), Phước Hòa (Oscillatoria+++), Cát Khánh (Noctricula++++, Nitzschia++++, Navicula++++), Mỹ Chánh (Nitzschia+++), Mỹ Thành (Favella++++, Noctricula+++), Mỹ An, Hoài Mỹ (Oscillatoria+++).

II. Đề xuất:

- Tại các điểm quan trắc có từ 3 chỉ tiêu trở lên không nằm trong ngưỡng thích hợp hạn chế thay nước nếu cần thay không quá 10% lượng nước trong ao. Nước trước khi thay cần phải được lắng lọc và xử lý chế phẩm sinh học, men vi sinh, vôi để ổn định môi trường.
- Đối với các ao nuôi vùng cao triều, sau khi thu hoạch vụ 1, người nuôi nên cải tạo, vệ sinh ao nuôi, chất thải thu gom đúng nơi quy định, không xả bùn thải ra môi trường chung; chọn nước tốt lấy vào ao nuôi, tuân thủ thời gian thả, mật độ nuôi và phương thức nuôi theo quy định của Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định. Riêng vùng Phước Thuận – Tuy Phước, Mỹ Chánh – Phù Mỹ con nước này chưa phù hợp để lấy vào ao nuôi vụ 2.

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 06 năm 2011
CHI CỤC NUÔI TRỒNG THỦY SẢN BÌNH ĐỊNH